

Số: 5144/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2016 huyện Quốc Oai

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 02/12/2015 của HĐND Thành phố thông qua danh mục các dự án thu hồi đất năm 2016; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2016 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 1686/QĐ-UBND ngày 12/4/2016 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2016 huyện Quốc Oai;

Căn cứ Văn bản số 333/HĐND-KTNS ngày 30/8/2016 của HĐND Thành phố về việc thống nhất điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất năm 2016; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2016;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 7097/TTr-STNMT-QHKHSDD ngày 22/7/2016 và Báo cáo số 8572/BC-STNMT ngày 05/9/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. 1. Đưa ra khỏi Kế hoạch sử dụng đất năm 2016 huyện Quốc Oai là 09 dự án; diện tích là 13,18 ha (*Phụ lục 01 kèm theo*).

2. Bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2016 huyện Quốc Oai là 11 dự án; diện tích là 17,14 ha (*Phụ lục 03 kèm theo*) phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội Thành phố.

3. Điều chỉnh diện tích các loại đất phân bổ trong năm 2016, cụ thể như sau:

| STT | Chỉ tiêu sử dụng đất | Mã | Tổng diện tích |
|-----|--------------------------------|-----|----------------|
| | TỔNG DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN | | 15.112,82 |
| 1 | Đất nông nghiệp | NNP | 9.807,67 |
| 1.1 | Đất trồng lúa | LUA | 5.376,54 |

| STT | Chỉ tiêu sử dụng đất | Mã | Tổng diện tích |
|----------|--|------------|-----------------|
| | <i>Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước</i> | LUC | 5.125,55 |
| 1.2 | Đất trồng cây hàng năm khác | HNK | 760,37 |
| 1.3 | Đất trồng cây lâu năm | CLN | 1.617,07 |
| 1.4 | Đất rừng phòng hộ | RPH | 388,78 |
| 1.5 | Đất rừng đặc dụng | RDD | |
| 1.6 | Đất rừng sản xuất | RSX | 709,75 |
| 1.7 | Đất nuôi trồng thủy sản | NTS | 535,87 |
| 1.8 | Đất làm muối | LMU | |
| 1.9 | Đất nông nghiệp khác | NKH | 419,29 |
| 2 | Đất phi nông nghiệp | PNN | 5.216,15 |
| 2.1 | Đất quốc phòng | CQP | 322,71 |
| 2.2 | Đất an ninh | CAN | 0,83 |
| 2.3 | Đất khu công nghiệp | SKK | 246,55 |
| 2.4 | Đất khu chế xuất | SKT | |
| 2.5 | Đất cụm công nghiệp | SKN | 18,95 |
| 2.6 | Đất thương mại dịch vụ | TMD | 59,82 |
| 2.7 | Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp | SKC | 88,24 |
| 2.8 | Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản | SKS | 90,77 |
| 2.9 | Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã | DHT | 1.754,15 |
| 2.10 | Đất có di tích lịch sử - văn hóa | DDT | 18,57 |
| 2.11 | Đất danh lam thắng cảnh | DDL | 6,91 |
| 2.12 | Đất bãi thải, xử lý chất thải | DRA | 7,22 |
| 2.13 | Đất ở tại nông thôn | ONT | 1.759,1 |
| 2.14 | Đất ở tại đô thị | ODT | 168,17 |
| 2.15 | Đất xây dựng trụ sở cơ quan | TSC | 17,04 |
| 2.16 | Đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp | DTS | 7,91 |
| 2.17 | Đất xây dựng cơ sở ngoại giao | DNG | |
| 2.18 | Đất cơ sở tôn giáo | TON | 21,43 |
| 2.19 | Đất làm nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng | NTD | 129,38 |
| 2.20 | Đất sản xuất vật liệu xây dựng là đồ gốm | SKX | 140,53 |
| 2.21 | Đất sinh hoạt cộng đồng | DSH | 7,89 |
| 2.22 | Đất khu vui chơi, giải trí công cộng | DKV | 23,87 |
| 2.23 | Đất cơ sở tín ngưỡng | TIN | 30,77 |
| 2.24 | Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối | SON | 230,06 |
| 2.25 | Đất có mặt nước chuyên dùng | MNC | 59,22 |
| 2.26 | Đất công trình công cộng khác | DCK | 1,52 |

| STT | Chỉ tiêu sử dụng đất | Mã | Tổng diện tích |
|------|--|------------|----------------|
| 2.27 | Đất xây dựng công trình sự nghiệp khác | DSK | 1,54 |
| 2.26 | Đất phi nông nghiệp khác | PNK | 3,00 |
| 3 | Đất chưa sử dụng | CSD | 89,00 |

4. Các nội dung khác ghi tại Quyết định số 1686/QĐ-UBND ngày 12/4/2016 của UBND Thành phố vẫn giữ nguyên hiệu lực.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành của Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quốc Oai và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *UM*

Nơi nhận: *✓*

- Như Điều 2;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND TP;
- UB MTTQ TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- VPUB: PCVP Phạm Chí Công, P.ĐT;
- Lưu: VT. *6*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *✓*

KT. CHỦ TỊCH *✓*

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Hùng
Nguyễn Quốc Hùng

Phụ lục 01: Các dự án đưa ra khỏi danh mục kế hoạch sử dụng đất năm 2016 huyện Quốc Oai
(Kèm theo Quyết định số: 5144 /QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2016 của UBND Thành phố Hà Nội)

| STT | Danh mục công trình | Mục đích sử dụng đất | Chủ đầu tư | Diện tích thực hiện dự án (ha) | Vị trí | | Căn cứ pháp lý | Dự án có trong Nghị quyết số 13/NQ-HĐND | Ghi chú |
|---|---|----------------------|------------|--------------------------------|----------------|----------------------------|---|---|-----------------------|
| | | | | | Địa danh huyện | Địa danh xã | | | |
| I. Các dự án đã cấm mốc giới GPMB, chưa có quyết định giao đất | | | | | | | | | |
| 1 | Kênh tiêu Đông Yên kết hợp giao thông | DTL | UBND huyện | 2,80 | Huyện Quốc Oai | Xã Đông Yên | Quyết định số 395/QĐ-KH&ĐT ngày 29/07/2010 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội về phê duyệt dự án; QĐ 8359/QĐ-UBND phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: cứng hóa kênh tiêu Đông Yên, kết hợp đường giao thông | | Chưa có vốn thực hiện |
| II. Các dự án thực hiện trong KHSDD năm 2015, chuyển sang thực hiện trong KHSDD năm 2016 | | | | | | | | | |
| 2 | Đường Trại Cá - Tuyết Nghĩa Phú Cát | DGT | UBND huyện | 5,00 | Huyện Quốc Oai | xã Tuyết Nghĩa, xã Phú Cát | Quyết định 4528/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND Thành Phố v/v cho phép thực hiện chuẩn bị đầu tư dự án: xây dựng đường Trại Cá - Tuyết Nghĩa - Phú Cát (giai đoạn II), huyện Quốc Oai thành phố Hà Nội | X | Chưa có vốn thực hiện |
| III. Những dự án đăng ký mới thực hiện trong KHSDD năm 2016 | | | | | | | | | |
| 3 | Đấu giá QSDĐ khu vực đồng Sang-thôn Cổ Rùa | ONT | UBND huyện | 0,49 | Huyện Quốc Oai | xã Phú Mán | Quyết định số 2662/QĐ-UBND ngày 29/10/2015 của UBND huyện Quốc Oai V/v Phê duyệt chủ trương đấu giá quyền sử dụng đất ở trên địa bàn huyện Quốc Oai năm 2016 | | Chưa có vốn thực hiện |
| 4 | Đấu giá QSDĐ (khu vực trường THCS cũ) | ONT | UBND huyện | 0,40 | Huyện Quốc Oai | xã Cán Hữu | Quyết định số 2662/QĐ-UBND ngày 29/10/2015 của UBND huyện Quốc Oai V/v Phê duyệt chủ trương đấu giá quyền sử dụng đất ở trên địa bàn huyện Quốc Oai năm 2016 | | Chưa có vốn thực hiện |
| 5 | Đấu giá QSDĐ khu vực thôn Đại Đồng, thôn Liên Trì | ONT | UBND huyện | 0,35 | Huyện Quốc Oai | xã Tuyết Nghĩa | Quyết định số 2662/QĐ-UBND ngày 29/10/2015 của UBND huyện Quốc Oai V/v Phê duyệt chủ trương đấu giá quyền sử dụng đất ở trên địa bàn huyện Quốc Oai năm 2016 | | Chưa có vốn thực hiện |
| 6 | Đấu giá QSDĐ khu Đồng Vàng | ONT | UBND huyện | 0,34 | Huyện Quốc Oai | xã Phú Mán | Quyết định số 2662/QĐ-UBND ngày 29/10/2015 của UBND huyện Quốc Oai V/v Phê duyệt chủ trương đấu giá quyền sử dụng đất ở trên địa bàn huyện Quốc Oai năm 2016 | X | Chưa có vốn thực hiện |

| STT | Danh mục công trình | Mục đích sử dụng đất | Chủ đầu tư | Diện tích thực hiện dự án (ha) | Vị trí | | Cơ sở pháp lý | Dự án có trong Nghị quyết số 13/NQ-HDND | Ghi chú |
|-------------|---|----------------------|------------|--------------------------------|----------------|----------------|--|---|-----------------------|
| | | | | | Địa danh huyện | Địa danh xã | | | |
| 7 | Trường mầm non huyện (chất lượng cao) | DGD | UBND huyện | 0,85 | Huyện Quốc Oai | Huyện Quốc Oai | Quyết định số 2482/QĐ-UBND ngày 02/10/2015 của UBND huyện V/v phê duyệt BC đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng Trường mầm non huyện (chất lượng cao) | X | Chưa có vốn thực hiện |
| 8 | Trường THCS Thạch Thán | DGD | UBND huyện | 1,70 | Huyện Quốc Oai | xã Thạch Thán | Thông báo số 101/TB-VP ngày 06/4/2015 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố V/v kết luận cuộc họp của Lãnh đạo UBND Thành phố về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2014 và triển khai kế hoạch năm 2015 và các dự án giao thông, hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn và của huyện Quốc Oai | X | Chưa có vốn thực hiện |
| 9 | Xây dựng mới nhà văn hóa và khu trung tâm thể thao xã Nghĩa Hương | DVH | UBND huyện | 1,25 | Huyện Quốc Oai | Xã Nghĩa Hương | Quyết định số 2071/QĐ-UBND ngày 10/09/2012 của UBND huyện Quốc Oai V/v phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư và dự toán XD mới nhà văn hóa và khu trung tâm thể thao xã Nghĩa Hương | X | Chưa có vốn thực hiện |
| TỔNG | | | | 13,18 | | | | | |

Phụ lục 03: Dự án bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2016 huyện Quốc Oai
(Kèm theo Quyết định số: 5144 /QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2016 của UBND Thành phố Hà Nội)

| STT | Danh mục công trình | Mục đích sử dụng đất | Chủ đầu tư | Diện tích (ha) | Trong đó diện tích | | Vị trí | | Căn cứ pháp lý | Dự án có trong nghị quyết số 13/NQ-HĐND |
|-----|---|----------------------|---------------------------------|----------------|--------------------|-------------|----------------|-------------------|---|---|
| | | | | | Đất trồng lúa | Thu hồi đất | Địa danh huyện | Địa danh xã | | |
| 1 | Xây dựng siêu thị gắn với khu thương mại dịch vụ phụ trợ | SKC | Cty TNHH Lan Chi | 1,00 | 1,00 | 1,00 | Huyện Quốc Oai | Thị trấn Quốc Oai | Quyết định số 3415/QĐ-UBND ngày 22/7/2015 của UBND TP Hà Nội về việc bổ sung danh mục các dự án có sử dụng đất công bố lựa chọn nhà đầu tư trên địa bàn TP Hà Nội năm 2015 (nguồn vốn ngoài ngân sách) | |
| | | | | | | | | | Quyết định 2083/QĐ-UBND ngày 27/4/2016 của UBND Hà Nội về phê duyệt kết quả sơ tuyển lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án: Xây dựng siêu thị gắn với khu thương mại dịch vụ phụ trợ tại thị trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai | |
| 2 | Chợ Phù và Trung Tâm dịch vụ huyện Quốc Oai | TMD | huyện Quốc Oai | 0,75 | | 0,75 | Huyện Quốc Oai | Thị trấn Quốc Oai | Quyết định số 670/QĐ-UBND ngày 6/2/2015 của UBND thành phố Hà Nội về việc Phê duyệt danh mục các dự án có sử dụng đất công bố lựa chọn nhà thầu trên địa bàn thành phố Hà Nội. | |
| 3 | Xây dựng tuyến đường dây 110kV từ TBA 500/220kV Quốc Oai đấu nối vào đường dây 110kV lộ 173 Hà Đông - Sơn Tây | DNL | Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội | 0,90 | | 0,90 | Huyện Quốc Oai | huyện Quốc Oai | Văn bản số 1560/HANOI PMB-X09.2 ngày 24/5/2016 của Tổng công ty điện lực TP Hà Nội về việc Đăng ký kế hoạch sử dụng đất các công trình điện lực năm 2016; Văn bản số 396/UBND-KT ngày 21/4/2016 của UBND H. Quốc Oai về việc thống nhất phương án tuyến | |
| 4 | Xây dựng đường dây 110kV từ TBA 500/220kV Tây Hà Nội(Quốc Oai) đấu nối vào đường dây 110kV lộ 182 Chèm - Phúc Thọ | DNL | Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội | 0,90 | | 0,90 | Huyện Quốc Oai | Xã Sài Sơn | Văn bản số 1560/HANOI PMB-X09.2 ngày 24/5/2016 của Tổng công ty điện lực TP Hà Nội về việc Đăng ký kế hoạch sử dụng đất các công trình điện lực năm 2016; Văn bản số 396/UBND-KT ngày 21/4/2016 của UBND H. Quốc Oai về việc thống nhất phương án tuyến | |

| STT | Danh mục công trình | Mục đích sử dụng đất | Chủ đầu tư | Diện tích (ha) | Trong đó diện tích | | Vị trí | | Căn cứ pháp lý | Dự án có trong nghị quyết số 13/NQ-HĐND |
|-----|--|----------------------|---------------------------------------|----------------|--------------------|-------------|----------------|---|--|---|
| | | | | | Đất trồng lúa | Thu hồi đất | Địa danh huyện | Địa danh xã | | |
| 5 | Xây dựng tuyến đường dây 110kV từ TBA 500/220kV Quốc Oai đấu nối vào đường dây 110kV Bắc An Khánh - Nam An Khánh | DNL | Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội | 0,90 | | 0,90 | Huyện Quốc Oai | Thị trấn Quốc Oai | Văn bản số 1560/HANOI PMB-X09.2 ngày 24/5/2016 của Tổng công ty điện lực Thành phố Hà Nội về việc Đăng ký kế hoạch sử dụng đất các công trình điện lực năm 2016; Văn bản số 396/UBND-KT ngày 21/4/2016 của UBND huyện Quốc Oai về việc thống nhất phương án tuyến | |
| 6 | Trạm biến áp 110kV nối cấp Quốc Oai | DNL | Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội | 0,40 | | 0,40 | Huyện Quốc Oai | huyện Quốc Oai | Văn bản số 1560/HANOI PMB-X09.2 ngày 24/5/2016 của Tổng công ty điện lực Thành phố Hà Nội về việc Đăng ký kế hoạch sử dụng đất các công trình điện lực năm 2016 | |
| 7 | Đường dây 220kV rẽ nhánh TBA 220kV Tây Hà Nội, đoạn tuyến qua địa phận huyện Quốc Oai | DNL | Tổng công ty truyền tải điện Quốc Gia | 0,37 | 0,37 | 0,37 | Huyện Quốc Oai | xã Đồng Quang, xã Yên Sơn, t.t Quốc Oai | Văn bản số 3240/NPMB_ĐB ngày 31/5/2016 của Tổng công ty truyền tải điện lực Quốc Gia - Ban QLDA các công trình điện Miền Bắc về việc đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất dự án Đường dây 220kV rẽ nhánh TBA 220kV Tây Hà Nội, đoạn tuyến qua địa phận huyện Quốc Oai; Quyết định số 96/QĐ-EVNNPT ngày 8/01/2016 của tổng công ty truyền tải điện Quốc gia v/v phê duyệt kỹ thuật - tổng dự toán công trình: Đường dây 220kV rẽ nhánh TBA 220kV Tây Hà Nội | |
| 8 | Đấu giá QSD đất ĐG02 thị trấn Quốc Oai | ODT | huyện Quốc Oai | 3,56 | 3,56 | 3,56 | Huyện Quốc Oai | Thị trấn Quốc Oai | Quyết định số 12/QĐ-SXD ngày 06/01/2016 của Sở Xây dựng về việc phê duyệt dự án; Quyết định số 2393/QĐ-UBND ngày 17/5/2016 của UBND Thành phố về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư; Quyết định số 1688/QĐ-UBND ngày 14/7/2015 về việc chấp thuận Quy hoạch tổng mặt bằng. | x |

| STT | Danh mục công trình | Mục đích sử dụng đất | Chủ đầu tư | Diện tích | | Trong đó diện tích | | Vị trí | | Căn cứ pháp lý | Dự án có trong nghị quyết số 13/NQ-HĐND |
|-----|--|----------------------|----------------|-----------|---------------|--------------------|----------------|--|---|----------------|---|
| | | | | (ha) | Đất trồng lúa | Thu hồi đất | Địa danh huyện | Địa danh xã | | | |
| 9 | Giao đất nông nghiệp cho khẩu phát sinh. | LUC | huyện Quốc Oai | 4,00 | 4,00 | 4,00 | Huyện Quốc Oai | Địa bàn các xã | Văn bản số 8728/UBND-TNMT ngày 18/11/2013 của UBND thành phố Hà Nội V/v xem xét giao đất nông nghiệp cho khẩu phát sinh tại thời điểm từ ngày 16/10/1992 đến 15/10/1993 tại huyện Quốc Oai. Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 17/12/2013 về tổ chức triển khai thực hiện chỉ đạo của UBND TP tại VB số 8728/UBND-TNMT ngày 18/11/2013 | | |
| 10 | Trường mầm non các xã | DGD | huyện Quốc Oai | 2,86 | 2,08 | 2,86 | Huyện Quốc Oai | Xã Đông Yên, xã Cán Hữu(Cán Hạ), Đại Thành, Tân Phú, Ngọc Liệp(Đông Bụt, Ngọc Bài) | <p>Quyết định số 2483/QĐ-UBND ngày 02/10/2015 của UBND huyện V/v phê duyệt BC đề xuất chủ trương đầu tư: Công trình Trường mầm non Đông Yên A</p> <p>Quyết định số 2245/QĐ-UBND ngày 16/9/2014 của UBND huyện V/v phê duyệt BC đề xuất chủ trương đầu tư công trình: Trường mầm non Cán Hạ, xã Cán Hữu</p> <p>Quyết định số 3095/QĐ-UBND ngày 22/9/2014 của UBND huyện Quốc Oai về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Trường mầm non xã Đại Thành</p> <p>Quyết định 3369/QĐ-UBND ngày 28/10/2014 của UBND huyện Quốc Oai về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng trường mầm non xã Tân Phú</p> <p>Quyết định số 7307/QĐ-UBND ngày 18/8/2011 của UBND huyện Quốc Oai V/v phê duyệt BCKTKT công trình trường mầm non thôn Đông Bụt, xã Ngọc Liệp</p> <p>Quyết định số 2615/QĐ-UBND ngày 23/10/2015 của UBND huyện Quốc Oai về việc Phê duyệt báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư công trình: Trường mầm non xã Ngọc Liệp (điểm trường Ngọc Bài)</p> | | |



| STT | Danh mục công trình | Mục đích sử dụng đất | Chủ đầu tư | Diện tích | Trong đó diện tích | | Vị trí | | Căn cứ pháp lý | Dự án có trong nghị quyết số 13/NQ-HDND |
|-----|--|----------------------|----------------|--------------|--------------------|--------------|----------------|----------------------------------|---|---|
| | | | | (ha) | Đất trồng lúa | Thu hồi đất | Địa danh huyện | Địa danh xã | | |
| 11 | Nâng cấp mở rộng tuyến đường tỉnh lộ 421A & 421B qua địa phận huyện Quốc Oai (từ cầu vượt Sài Sơn đi Chùa Thầy đến đường 421A giáp huyện Phúc Thọ) | DGT | huyện Quốc Oai | 1,50 | 1,50 | 1,50 | Huyện Quốc Oai | Xã Sài Sơn, Phượng Cách, yên Sơn | Quyết định số 4970/QĐ-UBND ngày 31/10/2012 của UBND thành phố Hà Nội V/v phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp mở rộng tuyến đường tỉnh lộ 421A & 421B qua địa phận huyện Quốc Oai (từ cầu vượt Sài Sơn đi Chùa Thầy đến đường 421A giáp huyện Phúc Thọ) | |
| | Tổng | | | 17,14 | 12,51 | 17,14 | | | | |

www.LuatVietnam.vn